

Nền móng Xã hội học lao động của ăng-ghen

THƯƠNG LÝ TÂN

Ngày 8 tháng 5 năm nay là kỷ niệm tròn 100 năm ngày mất của ăng-ghen, cũng là kỷ niệm 150 năm xuất bản cuốn "*Tình trạng của giai cấp công nhân Anh*" (ở dưới gọi tắt là "*Tình trạng*"). 150 năm trước đây, năm ăng-ghen 24 tuổi, Người đã căn cứ vào các cuộc điều tra và đưa vào những tư liệu đã thu thập được cho thấy, bộ trước tác này đã miêu tả một cách hệ thống tình trạng giai cấp công nhân. Đã có kết luận về giai cấp công nhân: chỉ có thông qua cuộc cách mạng xã hội mới nắm được sứ mệnh và tiền đồ của mình. Đó là một chuyên tác đầu tiên về xã hội học lao động của chủ nghĩa Mác ăng-ghen và mang đặc trưng rõ rệt của chủ nghĩa Mác ăng-ghen về tư tưởng xung đột.

Đầu tiên, tuy ăng-ghen chưa coi bộ trước tác này là tác phẩm riêng về Xã hội học lao động, đối tượng và phương pháp nghiên cứu của bộ trước tác này có đặc trưng xã hội học rõ rệt cái mà ăng-ghen nghiên cứu là mối quan hệ giữa hiện tượng lao động và cơ cấu xã hội. Đối tượng mà Người khảo sát là hiện tượng lao động của một nền sản xuất lớn xã hội hoá, là mối quan hệ của người lao động và chủ trong hoạt động sản xuất. Các vấn đề như nữ công nhân, thợ trẻ em, bãi công, tiền lương, thời gian làm việc, công đoàn, phong trào công nhân, thất nghiệp, giáo dục, nam nữ cùng làm nhưng tiền lương không như nhau, vấn đề kỳ thị chủng tộc trên các khía cạnh nghề nghiệp và việc trả tiền lương lúc đó còn tồn tại khá phổ biến. Đồng thời, những vấn đề đó chính là những hiện tượng lao động về lĩnh vực lao động xã hội khác tầng lớp trong nền sản xuất lớn xã hội hoá của xã hội tư bản chủ nghĩa và những biểu hiện cụ thể về hiện tượng trong mối quan hệ xã hội.

Trong nghiên cứu điều tra, ăng-ghen đã sử dụng các phương pháp cơ bản của nghiên cứu xã hội học. Như sử dụng phương pháp quan sát, phương pháp phỏng vấn bằng bảng hỏi, phương pháp thống kê, phương pháp văn bản và phương pháp so sánh. Dưới tên cuốn sách đó Người đã viết lên một hàng chữ nhỏ: "*Dựa vào quan sát của bản thân và tài liệu đáng tin cậy*". Lấy cái đó để nói lên tính đáng tin cậy vào kết quả điều tra của Người. Để viết sách, Người đã tiến hành quan sát trong 21 tháng và thăm một số gia đình công nhân, thu thập một cách rộng rãi rất nhiều số liệu có giá trị tốt, bao gồm những tài liệu thống kê và văn kiện chính thức. Người còn sử dụng những tư liệu kinh nghiệm và phán đoán lôzích, xây dựng một số chỉ tiêu thống kê dùng để phân tích cho sáng tỏ. Sự biến đổi cơ cấu xã hội và lao động, hiện trạng đời sống của công nhân ví dụ như chỉ tiêu về di dân, chỉ tiêu về tính biệt, chỉ tiêu về tiền lương, chỉ tiêu về thời gian làm việc, chỉ tiêu về bệnh tật và chết chóc, chỉ tiêu về tội phạm và một số chỉ tiêu chủ quan nữa.

Thứ hai, cuốn "*Tình trạng*" trước đây đã trình bày một cách khá sâu về tư tưởng xung đột xã hội xã hội chủ nghĩa của Mác. Có người cho rằng lý luận xung đột xã hội là một đặc điểm lớn

của Xã hội học Mác. Giả thiết cơ bản có liên quan tới lý luận này đã được phản ánh trong “*Lời tựa (cuốn Phán đoán chính trị kinh tế học)*”¹ Trong bài viết của Mác đã chỉ ra: “*Có được kết quả từ một con đường khác như tôi*” của Ăng-ghe-n (Tham khảo “*Tình hình giai cấp công nhân nước Anh*” của Người)². Vậy thì “*Tình trạng*” là thể hiện quan niệm xung đột xã hội của Xã hội học Mác “*Từ một con đường khác*” ra sao? Trong cuốn “*Tình trạng*” của Ăng-ghe-n, trước hết lấy quan điểm xung đột xã hội để tập trung phân tích mối quan hệ *chủ - thợ*. Người đã phân tích: cội nguồn xã hội đã dẫn đến mối xung đột *chủ-thợ* là sự bất bình đẳng về tình trạng của người châu Phi và ý thức xã hội của công nhân. “*Với tình hình mà họ phải chịu đựng như vậy, công nhân nước Anh không thể cảm thấy có hạnh phúc được. Trước tình hình đó, dù cá nhân hay cả giai cấp đều không thể sống, cảm giác và suy nghĩ như mọi người được. Điều đó cho thấy rõ, công nhân nên tìm cách giải thoát tình trạng này - Nếu lợi ích của họ không cùng với giai cấp tư sản - Bóc lột công nhân - Tiến hành đấu tranh, thì họ không thể làm được điều này. Song, ngược lại giai cấp tư sản đã dùng mọi thủ đoạn về tài sản của họ và chính quyền nhà nước mà họ nắm giữ để duy trì lợi ích của bản thân. Công nhân một khi cần tỏ rõ là phải giải thoát tình trạng, thì bọn tư sản lập tức sẽ trở thành kẻ thù công khai của họ*”³.

Tiếp theo, Ăng-ghe-n đã chỉ rõ hình thức biểu hiện của mối xung đột *chủ thợ*. Xét thấy giai cấp tư sản đặt giai cấp công nhân vào hoàn cảnh của người châu Phi như vậy. Sự đối kháng của công nhân đối với tư sản là điều không thể tránh khỏi. Hình thức nguyên thủy nhất và không có hiệu quả nhất mà cuộc phản kháng này biểu hiện là mối quan hệ xung đột, đó chính là phạm tội. Nhưng, công nhân nhanh chóng đã phát hiện ra rằng, làm như vậy là vô ích. tội phạm chỉ có thể đơn thương độc mã lấy cướp bóc để phản đối chế độ xã hội hiện còn tồn tại. Ngược lại, xã hội lại lấy quyền lực để áp đảo cá nhân. Thế là, công nhân lại cho rằng, sự phát minh máy móc làm cho họ rơi vào tình trạng thừa sức lao động hoặc thất nghiệp. Họ đã tự phát đứng lên phá huỷ máy móc nhưng cũng cũng không liên quan đến kinh tế mà máy móc còn sử dụng một cách phổ biến. Giai đoạn thứ hai của sự phát triển mối xung đột *chủ thợ* là công nhân vứt bỏ hành vi phá hoại một cách tự phát, lợi dụng tổ chức công hội lên hành đấu tranh kinh tế một cách hợp pháp. Đại biểu công nhân công hội đàm phán với chủ, yêu cầu tăng lương; hạn chế nhà tư bản nhận học nghề để duy trì đối với công nhân; còn dùng tiền để giúp đỡ công nhân thất nghiệp. Nếu nhà tư bản không chấp nhận điều kiện thì tuyên bố bãi công. Những cuộc đấu tranh của công hội chỉ là sự tranh giành thắng lợi của hai bên. Vì công hội không thay đổi được quy luật kinh tế và chế độ xã hội của xã hội tư bản. Những năm 30 và 40 của thế kỷ 19, nước Anh đều ở vào hoàn cảnh có mối xung đột kịch liệt. Bãi công của công nhân và những cuộc khởi nghĩa cũng từ đó bị khuất phục. Ăng-ghe-n cho rằng, việc ra đời của chủ nghĩa Hiến chương ở Anh vào năm 1835 đã đánh dấu cuộc đấu tranh của công nhân và bọn tư bản từ tự phát chuyển sang tự giác, từ kinh tế chuyển sang chính trị⁴. Cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp công nhân và giai cấp tư sản là hình thức cao nhất, được biểu hiện qua mối xung đột *chủ thợ*. Cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân chia thẳng mũi nhọn vào chế độ tư bản chủ nghĩa. Họ đã chỉ ra “*Hiến chương nhân dân*”, “*Chủ nghĩa hiến chương là biểu hiện tập trung của công nhân phản đối giai cấp tư sản*”. Phong trào hiến chương đã biến sự phản kháng về mối xung đột *chủ thợ* từ một công nhân hoặc một công hội đối với bọn tư sản thành cuộc phản kháng của toàn thể giai cấp công nhân đối với chính

¹ Tham khảo thêm “*Bàn thảo về Xã hội học Mác*”. Nhà xuất bản nhân dân Hà Nam, năm 1992. Trang 104, 135.

² “*Mác Ăng-ghe-n tuyển tập*” Tập 1. Trang 83

³ “*Mác Ăng-ghe-n toàn tập*”. Tập 2. Trang 500.

⁴ Tham khảo thêm cuốn sách trên. Trang 500-529.

thể, tập trung và đại quy mô của chính quyền thuộc giai cấp tư sản chủ nghĩa hiến chương gắn với chủ nghĩa xã hội.

Sau cùng, Ăng-ghe-n trình bày một cách sâu sắc kết quả của mối xung đột chủ thợ và con đường giải quyết mối xung đột này. Người chỉ ra rằng: "**Xã hội biết được sự lành mạnh và sứ mệnh đối với công nhân trong tình hình này là có hại ra sao, nhưng cũng không có giải pháp nào để thay đổi được**"... "**Giai cấp tư sản nước Anh hiện chỉ có hai con đường hoặc không chấp nhận con tội danh mưu sát không thể phản bác mà tình hình này lại rơi vào họ, tiếp tục chuyển quyền chính trị vào tay họ, hoặc tự tử chức, chuyển giao chính quyền cho giai cấp công nhân. Cho đến nay đã dừng lại, họ thà chọn con đường thứ nhất**". Con đường mà giai cấp công nhân có thể đi được chỉ có hai: "**Hoặc chết đói, hoặc cách mạng**". Mối xung đột giữa chủ thợ "**Mỗi năm càng mạnh mẽ hơn, tàn khốc hơn và không thể giải hoà được. Các mặt thù địch đã dần dần chia thành hai trận đánh lớn đấu tranh lẫn nhau: một phía là giai cấp tư sản, một phía là giai cấp vô sản**". Ăng-ghe-n đã nhận định một cách quả quyết rằng: kết quả của sự phát triển mối xung đột **chủ thợ** "**Ngày nay đã gián tiếp lấy hình thức của mối xung đột ở diện nhỏ, cá biệt để tiến hành cuộc chiến tranh của người nghèo chống người giàu. Ở nước Anh đã chia thành cuộc chiến tranh toàn diện và cuộc chiến tranh công khai. Muốn giải quyết hoà bình thì cũng đã quá muộn**". "**Cách mạng là không thể tránh khỏi**"⁵. Chỉ có cách mạng xã hội mới có thể thay đổi một cách triệt để mối quan hệ giữa chế độ xã hội với nền sản xuất hiện đang tồn tại. Điều đó nói lên, trong cuốn "**Tình trạng**" Ăng-ghe-n đã hình thành tư tưởng xung đột xã hội một cách tương đối hoàn chỉnh, và đã ra đời sớm hơn mười mấy năm so với "**Lời tựa (cuốn Phán đoán chính trị kinh tế học) của Mác**" về giả thiết cơ bản của tư tưởng xung đột.

"**Tình trạng**" là tác phẩm đầu tiên của Ăng-ghe-n. Khi tác phẩm xuất bản thì "**Tuyên ngôn Đảng cộng sản**" còn chưa tuyên bố, chủ nghĩa Mác còn chưa được truyền bá rộng rãi trong công nhân. Trong lời tựa cuốn: "**Tình trạng**" Ăng-ghe-n đã viết "**Vấn đề khảo sát trong cuốn sách, từ lâu tôi dự định chỉ hoàn thành 1 chương trong tác phẩm lịch sử xã hội nước Anh của nội dung cuốn sách. Song tính quan trọng của vấn đề này đã nhanh chóng khiến tôi không thể không tiến hành cuộc nghiên cứu về vấn đề này**"⁶ Ăng-ghe-n đến cuối đời vẫn cảm thấy tự hào về bộ trước tác thời trẻ của mình. Sở dĩ bộ trước tác này đứng vững là do Ăng-ghe-n đã vận dụng quan điểm duy vật lịch sử, phân tích vấn đề xã hội một cách khách quan, do vậy tác phẩm này đã được sự kiểm nghiệm của lịch sử.

Nguồn: Tạp chí *Nghiên cứu xã hội học*

Số 5-1995. Trang 8-9. Tiếng Trung

Người dịch: NGUYỄN AN TÂM

⁵ Sách trên. Trang: 510, 380, 394, 584, 419, 586.

⁶ "**Lời nói đầu (Phê phán kinh tế chính trị học)**". Trang 278.